

CHÍNH SÁCH XÃ HỘI ĐỐI VỚI NGƯỜI CÓ CÔNG Ở VIỆT NAM: THỰC TRẠNG VÀ KHUYẾN NGHỊ

TS. Mai Ngọc Anh

Đại học Kinh tế Quốc dân

Người có công là những nhân chứng lịch sử; đời sống vật chất, tinh thần của những đối tượng này có tác động tích cực đến quan điểm, nhận thức của gia đình, cộng đồng và xã hội về những sự trả ơn của nhà nước đối với những đóng góp của họ. Các chính sách và thực thi ưu đãi cho nhóm đối tượng này, do đó, không chỉ có ý nghĩa giáo dục cho thế hệ trẻ nhận thức sâu sắc về truyền thống uống nước nhớ nguồn của dân tộc, mà còn có ý khích lệ tinh thần xả thân bảo vệ tổ quốc của các thế hệ tương lai.

Từ khóa: Người có công, Ưu đãi xã hội, Chính sách xã hội, Nghị quyết Trung ương 5

1. Vai trò của chính sách ưu đãi xã hội đối với người có công của Việt Nam

Dân tộc Việt Nam trải qua hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước, nhân dân ta luôn phải gồng mình chống lại ngoại xâm và thiên tai khắc nghiệt, lập nên bao chiến công hiển hách, những trang sử vẻ vang. Đi liền với những vinh quang đó phải kể đến những tổn thất hết sức to lớn về sinh mạng con người và của cải vật chất. Chính đặc điểm lịch sử đó đã tạo nên một truyền thống tốt đẹp và quý báu của dân tộc ta, đó là đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Ăn quả nhớ người trồng cây”, luôn nhớ đến những người có công với gia đình, với dòng tộc, với quê hương, đất nước của dân tộc Việt Nam. Từ thời phong kiến, ở các làng quê hay phố nghề (nơi thị thành) đều lập đình (hoặc đền, miếu) thờ những cá nhân có công lớn trong việc dựng nước và giữ nước, hoặc phò vua giúp nước, đánh giặc ngoại xâm, mở mang bờ cõi như: vua Hùng, vua Thục, Hai Bà Trưng, Lý Công Uẩn, Lý Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo, Nguyễn Trãi, Lê Lợi, Trần Nguyên Hãn, Quang Trung... Truyền thống quý giá này được nâng lên một chất mới từ năm 1945, khi chính phủ Việt Nam quyết định những cá nhân không phân biệt tôn giáo, tín ngưỡng, dân tộc, nam nữ... có những đóng góp, cống hiến sức lực, tài năng, trí tuệ của cuộc đời mình cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc, độc lập của dân tộc hay đem lại thành tích vẻ vang cho đất nước đều được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận là những người có công¹ và được hưởng các chế độ đãi ngộ đặc biệt của nhà nước.

Chính sách ưu đãi xã hội đối với người có công thực chất là đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà

nước trong việc thực hiện chế độ đãi ngộ đối với những người có công với đất nước nhằm mục đích ghi nhận công lao, sự đóng góp, sự hy sinh cao cả của họ; đồng thời đền đáp, bù đắp phần nào về đời sống vật chất, tinh thần đối với người có công và gia đình của họ. Chính sách ưu đãi cho nhóm đối tượng này không chỉ đơn thuần ghi nhận sự biết ơn của nhà nước, cộng đồng, xã hội đối với người có công và thân nhân trong gia đình họ, mà còn thể hiện tinh thần nhân văn cao cả của xã hội và góp phần vào việc ổn định chính trị - xã hội của quốc gia. Cụ thể như sau:

Thứ nhất, góp phần cải thiện kinh tế của người có công

Đối với những người có công không còn khả năng lao động cũng như không còn ai để nương tựa thì các khoản tiền mà người có công nhận được từ chế độ ưu đãi có thể được coi là nguồn thu nhập chủ yếu trong đời sống của họ. Những khoản tiền mà họ nhận được trong mọi thời kỳ đều được điều chỉnh theo chuẩn tiền lương tối thiểu mà chính phủ ban hành nhằm đảm bảo cho người có công luôn có được khả năng chi tiêu trên mức chi tiêu trung bình của xã hội. Còn đối với những người có công còn khả năng lao động thì những hỗ trợ về việc làm, y tế... cũng thể hiện những đóng góp đáng kể trong việc cải thiện điều kiện kinh tế của bản thân cũng như toàn bộ gia đình họ, từ đó có cơ hội đạt được mức sống tốt hơn.

Thứ hai, thể hiện tinh thần nhân văn cao cả của xã hội

Những người có công là những người đã cống hiến

sức lực, tuổi trẻ thậm chí hy sinh tính mạng cho sự bình yên của đất nước. Họ có thể bị tổn thương về sức khỏe, bệnh tật và thậm chí cả tính mạng, do đó cuộc sống của họ nói riêng, gia đình họ nói riêng nhìn chung là tương đối khó khăn, đặc biệt là trong cơ chế thị trường. Chính vì vậy, sự quan tâm của chính phủ thông qua các chính sách ưu đãi xã hội cho nhóm đối tượng này như các chính sách liên quan đến ưu đãi đào tạo, chăm sóc sức khỏe,... góp phần đảm bảo và nâng cao chất lượng cuộc sống cho những người có công nói riêng và gia đình họ nói chung. Các ưu đãi này có ý nghĩa giáo dục đạo đức cho thế hệ trẻ, tạo cơ hội cho công dân nhận thức sâu sắc và phát huy tốt truyền thống uống nước nhớ nguồn.

Bên cạnh các chính sách về tài chính, hỗ trợ việc làm được nhà nước thực hiện đối với những người có công, thì các cơ chế, chính sách mà chính quyền trung ương và địa phương sử dụng để khuyến khích sự tham gia của cộng đồng, xã hội trong việc đền ơn đáp nghĩa đối với nhóm đối tượng này cũng góp phần không nhỏ trong việc nâng cao tinh thần nhân văn của xã hội đối với việc đền ơn đáp nghĩa người có công. Với nguồn lực ngân sách hạn chế và còn phải sử dụng vào nhiều hoạt động kinh tế xã hội khác, chính phủ không thể đảm bảo mọi đối tượng có công đều có được điều kiện sống tốt nhất. Chính vì vậy, việc hình thành các quỹ xã hội từ sự tham gia của cộng đồng xã hội tất yếu góp phần cải thiện điều kiện sống về vật chất, và tinh thần cho những đối tượng này. Số gia đình người có công phải sống trong những ngôi nhà tạm do đó có xu hướng biến đổi theo chiều hướng tích cực.

Thứ ba, ổn định chính trị - xã hội

Sự ưu đãi của nhà nước với người có công không chỉ đảm bảo đời sống vật chất, tinh thần cho gia đình họ mà còn là sự động viên, khích lệ đối với các thành viên khác trong xã hội bởi Người có công là những nhân chứng lịch sử; đời sống vật chất, tinh thần của những người này có tác động tích cực đến quan điểm, nhận thức của gia đình, cộng đồng và xã hội về những sự trả ơn của nhà nước đối với sự đóng góp của những đối tượng này. Việc các cá nhân có sẵn sàng xả thân, hy sinh cho bình ổn của đất nước hay không cũng dựa trên cách họ nhìn nhận về chính sách ưu đãi của nhà nước đối với cuộc sống hiện tại của các gia đình có công. Làm tốt chính sách người có công, do đó, sẽ góp phần ổn định chính trị, giữ vững thể chế, tạo điều kiện cho phát triển đất nước trong thế ổn định và bền vững

2. Người có công và chính sách ưu đãi xã hội đối với người có công hiện nay

Đến nay, cả nước đã xác nhận được trên 8,8 triệu

người có công, chiếm khoảng 10% dân số, bao gồm: hơn 8,8 nghìn người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945, hơn 16 nghìn người từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến trước ngày 19 tháng 8 năm 1945; hơn 1,146 triệu liệt sỹ, hơn 49,600 mẹ Việt Nam anh hùng; 1,253 anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, anh hùng lao động trong kháng chiến; hơn 781 nghìn thương binh, người hưởng chính sách như thương binh và thương binh loại B; gần 185 nghìn bệnh binh, hơn 236 nghìn người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học; gần 109,500 người hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày; hơn 1,8 triệu người có công giúp đỡ cách mạng; trên 4,1 triệu người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế. Những đối tượng này phải đối mặt với những khó khăn trong việc đạt được mức sống thỏa đáng bởi những tổn thương, những khiếm khuyết, hạn chế về mặt thân thể so với những đối tượng bình thường khác khi tham gia vào thị trường lao động nếu không nhận được các chế độ ưu đãi thỏa đáng của nhà nước. Thời gian vừa qua, Đảng và nhà nước Việt Nam đã triển khai rất nhiều các chính sách ưu đãi cho nhóm đối tượng này. Chính sách ưu đãi xã hội cho người có công ở Việt Nam có thể gộp lại theo các nhóm chế độ sau:

- *Chế độ trợ cấp ưu đãi.* Theo Nghị định số 38/2009/NĐ-CP ngày 23-4-2009 của Chính phủ về mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng, mức trợ cấp ưu đãi đối với người có công được quy định gồm trợ cấp hàng tháng, trợ cấp một lần, phụ cấp chế độ mai táng phí. Tùy thuộc vào đối tượng người có công mà được hưởng các chế độ khác nhau.

- *Chế độ ưu đãi về giáo dục và đào tạo.* Ưu đãi người có công và con của người có công trong các cơ sở giáo dục bằng các hình thức như: miễn, giảm học phí; miễn các khoản đóng góp xây dựng trường học, quỹ khuyến học; được ưu tiên khi xét lên lớp, xét tốt nghiệp, được hỗ trợ tiền mua sách vở, đồ dùng học tập, mỗi năm một lần với mức 200.000 đồng ở cơ sở giáo dục mầm non và 250.000 đồng ở cơ sở giáo dục phổ thông. Ở các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề, tư thục trung học chuyên nghiệp, dạy nghề tư thục được hỗ trợ học phí; còn ở các trường công lập thì được miễn học phí. Đối tượng thuộc diện ưu đãi sẽ được ưu tiên trong xét tuyển, xét lên lớp; được hỗ trợ tiền mua đồ dùng học tập là 30.000 đồng/năm. Ngoài ra, học sinh, sinh viên thuộc diện ưu đãi còn được hưởng chế độ ưu đãi hàng tháng ở hai mức: mức

345.000 đồng/tháng đối với học sinh, sinh viên là con thương binh loại B, con của bệnh binh suy giảm khả năng lao động dưới 61%; con bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng trong sinh hoạt của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học; mức 685.000 đồng/tháng đối với học sinh, sinh viên là Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân và con của họ; thương binh loại B và con của họ; con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945; con của người hoạt động cách mạng từ 01/01/1945 đến trước Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945; con của liệt sĩ; con của thương binh, bệnh binh suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên; con bị dị dạng, dị tật làm suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học. Những học sinh, sinh viên đang hưởng trợ cấp hàng tháng theo quy định trên sau khi thi tốt nghiệp được hưởng trợ cấp một lần bằng 2 tháng trợ cấp hàng tháng đang hưởng.

- *Chế độ ưu đãi về việc làm và đảm bảo việc làm.* Trong những năm qua, Nhà nước đã ban hành một số hình thức hỗ trợ đối tượng chính sách trong việc vay vốn với lãi suất thấp nhằm tạo việc làm và giải quyết việc làm như Chương trình 327, Chương trình vay vốn từ quỹ quốc gia giải quyết việc làm, Chương trình xoá đói giảm nghèo... Nếu người có công có nhu cầu học nghề tại các cơ sở công lập sẽ được ưu tiên trong xét tuyển và miễn giảm học phí. Nhà nước còn khuyến khích các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất nhận những đối tượng chính sách vào làm việc. Đối với cơ quan nhà nước khi tổ chức thi tuyển công chức thì các đối tượng chính sách được ưu tiên bằng các hình thức như cộng điểm,...

- *Chế độ chăm sóc sức khoẻ.* Nhà nước đã xây dựng trung tâm điều dưỡng cho thương bệnh binh, các khu điều dưỡng cho những người có công với cách mạng. Những người không được hưởng chế độ bảo hiểm xã hội thì được Nhà nước cấp thẻ bảo hiểm y tế. Những bệnh binh mất sức lao động từ 81%, Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động có thể được nuôi dưỡng tại các trung tâm điều dưỡng. Hàng năm Nhà nước tổ chức khám chữa bệnh, cấp thuốc định kỳ cho người có công. Bên cạnh đó, Nhà nước còn phát động phong trào toàn dân chăm sóc đối tượng chính sách.

- *Các chế độ ưu đãi khác.* Nhằm giúp đỡ người có công với cách mạng có nơi ở ổn định, Nhà nước áp dụng một số hình thức như: tặng nhà tình nghĩa; hỗ trợ kinh phí để sử dụng và sửa chữa nhà ở, hỗ trợ một phần hoặc toàn bộ tiền khi mua nhà của Nhà nước hoặc khi giao đất làm nhà ở. Nhờ các hình

thức giúp đỡ của Nhà nước, đời sống của các đối tượng chính sách đã khắc phục được những khó khăn và có được nơi ở ổn định.

Ngoài ra, Nhà nước và cộng đồng xã hội luôn quan tâm chăm lo đến đời sống tinh thần của các đối tượng chính sách, thường xuyên thăm hỏi, tặng quà vào các dịp lễ, Tết. Đối với các liệt sĩ, Nhà nước, xã hội đời đời nhớ ơn và luôn quan tâm giúp đỡ người thân của họ nhằm bù đắp một phần về vật chất cũng như tinh thần cho họ. Nhiều hoạt động đền ơn đáp nghĩa được cả xã hội tham gia như: quy tụ mộ liệt sĩ, xây dựng đài tưởng niệm, xây dựng nghĩa trang liệt sĩ...

3. Thành tựu, hạn chế và các khuyến nghị trong việc thực thi chính sách ưu đãi xã hội đối với người có công ở Việt Nam hiện nay

Thành tựu

Chế độ ưu đãi người có công từng bước được hoàn thiện, mở rộng và nâng cao. Diện hưởng chính sách ưu đãi đã mở rộng từ 3 - 4 nhóm đối tượng, nay lên đến 10 nhóm đối tượng khác nhau. Hiện có trên 1,4 triệu người có công và thân nhân người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng của Nhà nước.

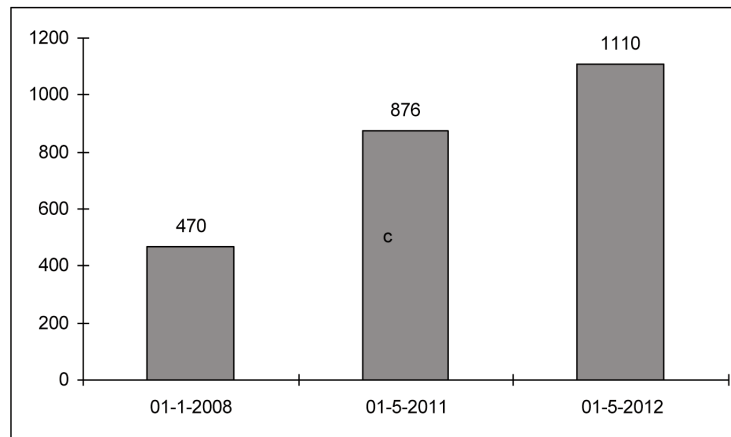
Mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng luôn ở mức cao nhất trong các chính sách xã hội. Từ tháng 01 năm 2008 đến tháng 5 năm 2011, Chính phủ đã 5 lần điều chỉnh từ 470 nghìn đồng/tháng lên 876 nghìn đồng/tháng và tiếp tục tăng lên 1.110.000 đồng/tháng ở năm 2012, tăng 86,38%, cao hơn chỉ số giá tiêu dùng trong cùng giai đoạn (66,45%) và cao hơn mức lương tối thiểu chung (830 nghìn đồng/tháng). Mức trợ cấp đối với thương binh hạng đặc biệt nặng, mất 80% khả năng lao động là 3650 nghìn đồng/tháng.

Chế độ ưu đãi về nhà đất thực hiện cho các đối tượng là người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945 và trước Tổng khởi nghĩa 19/8/1945. Những đối tượng khác được tặng nhà tình nghĩa qua các phong trào đền ơn đáp nghĩa tại cộng đồng. Trong 5 năm từ 2007 đến 2011, quỹ đền ơn đáp nghĩa cả nước đã quyên góp được 1,248 tỷ đồng; xây mới 41,644 nhà tình nghĩa, sửa chữa 29,290 căn; tặng 94,747 sổ tiết kiệm tình nghĩa với số tiền gần 60 tỷ đồng.

Hàng triệu người hoạt động kháng chiến được tặng Huân, Huy chương kháng chiến, người hoạt động cách mạng bị tù đày hưởng chế độ bảo hiểm y tế miễn phí và chế độ mai táng phí khi qua đời, có khoảng 780 nghìn/1,146 triệu liệt sỹ được an táng tại nghĩa trang liệt sỹ và do gia đình quản lý.

Hệ thống các trung tâm nuôi dưỡng thương bệnh

Hình 1: Điều chỉnh chuẩn trợ cấp cho đối tượng NCC



Nguồn: Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, 2012

binh nặng, trung tâm điều dưỡng luân phiên người có công được đầu tư, nâng cấp, hoạt động có hiệu quả. Điều dưỡng luân phiên cho đại bộ phận người có công thực hiện 5 năm một lần.

Như vậy, với việc thực thi các chính sách ưu đãi xã hội, Người có công và thân nhân của họ đã được hỗ trợ toàn diện về sinh hoạt, đời sống, y tế, giáo dục đào tạo, học nghề, việc làm, nhà ở, sản xuất kinh doanh... Đời sống của người có công và gia đình đã từng bước được cải thiện, đến nay có khoảng 95% gia đình người có công có mức sống trung bình trở lên so với mức sống dân cư tại địa bàn nơi cư trú. Thêm vào đó tình trạng việc làm cho Người có công đã được cải thiện bởi chính phủ đã huy động gần 400 tỷ đồng phục vụ cho các hoạt động tạo việc làm và tiến hành sản xuất, kinh doanh của người có công từ nguồn vốn quốc gia giải quyết việc làm.

Hạn chế

Một số chính sách về ưu đãi người có công chưa hoàn chỉnh, quy định trách nhiệm của cơ quan chức năng thực hiện chính sách ưu đãi xã hội chưa rõ ràng, quy định việc xử lý vi phạm trong xác nhận và thực thi ưu đãi xã hội chưa thật đầy đủ.

Mức chuẩn trợ cấp cho người có công thấp, năm 2011, chỉ bằng khoảng 61% mức chi tiêu bình quân nhân khẩu một tháng. Những người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị bắt tù đầy chưa được hưởng trợ cấp hàng tháng, trợ cấp 1 lần được quy định từ năm 1995 đến nay vẫn không thay đổi. Mức trợ cấp bằng tiền để mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phục hồi chức năng được quy định từ năm 2006 cũng không còn phù hợp. Quy định thời gian điều dưỡng luân phiên 5 năm/lần chưa hợp lý do đa số người có công tuổi đã cao. Đời sống của một bộ phận người có công còn gặp khó khăn. Đến năm

2011, vẫn còn 5% hộ gia đình người có công có mức sống dưới trung bình tại địa bàn nơi cư trú.

Chế độ chăm sóc sức khỏe cho người có công và thân nhân còn hạn chế, thân nhân liệt sỹ vẫn phải đóng 20% mức phí bảo hiểm khi khám chữa bệnh. Mức trợ cấp cho con của người có công đi học còn thấp, chưa bảo đảm cho việc sinh hoạt và học tập.

Chế độ ưu đãi về đất ở, đất sản xuất, thuế, tín dụng, việc làm quy định tại Pháp lệnh Ưu đãi người có công chưa được cơ quan chức năng có thẩm quyền hướng dẫn triển khai. Nhà ở của các đối tượng người có công được hỗ trợ từ nhiều nguồn, qua nhiều thời kỳ, đến nay phần lớn đã xuống cấp, hiện còn khoảng 72 nghìn hộ gia đình người có công sống trong các nhà đã xuống cấp, cần phải sửa chữa.

Phong trào chăm sóc người có công thông qua các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa” chưa ổn định và bền vững. Nguồn huy động ở cả Trung ương và địa phương năm 2010 thấp hơn so với cách đây 5 năm, số nhà tình nghĩa được xây dựng và sửa chữa cũng giảm về số lượng, các hoạt động khác cũng không được duy trì như giai đoạn trước.

Nguyên nhân hạn chế

Thứ nhất, việc tuyên truyền chủ trương, chính sách Pháp lệnh ưu đãi xã hội với người có công của Đảng và Nhà nước chưa có kế hoạch rõ ràng, hợp lý. Hoạt động của các phòng Lao động, thương binh và xã hội chưa thường xuyên, còn theo đợt và là do đối tượng thụ hưởng tự phải tự tìm hiểu là chính.

Thứ hai, huy động sự tham gia của cộng đồng chưa tương xứng với tiềm năng hiện có của địa phương. Mới chỉ tập trung vào sự đóng góp của người dân trên địa bàn, việc huy động sự tài trợ của người dân xa quê còn bị bỏ ngỏ.

Thứ ba, công tác kiểm tra, phối hợp thực hiện

chưa thường xuyên dẫn đến tình trạng làm giả hồ sơ, lợi dụng chính sách còn xảy ra ở một số địa phương. Trên 50 nghìn hồ sơ đề nghị xác nhận người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học ở các địa phương còn tồn đọng. Vẫn còn khoảng 43 nghìn trường hợp đề nghị công nhận là liệt sỹ, thương binh, bệnh binh cần được xem xét giải quyết do thiếu giấy tờ, chứng lý gốc, hồ sơ không bổ sung kịp thời. Còn một số người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc chưa được khen thưởng do hồ sơ còn thiếu, qui trình thủ tục xét khen thưởng chưa được thực hiện đầy đủ. Một số người đã hy sinh, tử trần chưa được giải quyết.

Cuối cùng, đội ngũ cán bộ chuyên trách về người có công còn mỏng và năng lực hạn chế. Cán bộ lao động, thương binh, xã hội biên chế mỏng nên một cán bộ phải làm nhiều việc. Họ một mặt phải quản lý các đối tượng chính sách, hộ nghèo, giải quyết việc làm qua hỗ trợ tín dụng, hỗ trợ sản xuất... nhưng mặt khác thu nhập thấp nên họ phải làm nhiều hoạt động khác nữa nhằm đảm bảo cuộc sống của gia đình nên không có thời gian cập nhật thông tin, bồi dưỡng nghiệp vụ nhằm phục vụ cho quá trình giải quyết công việc.

4. Khuyến nghị về hoàn thiện chính sách đối với người có công những năm tới

Hội nghị Trung ương 5 (Khóa 11) khẳng định, “*Phấn đấu đến năm 2015, cơ bản hoàn thành mục tiêu bảo đảm các gia đình người có công có mức sống tối thiểu bằng mức sống trung bình của dân cư trên địa bàn*” (Thông báo Hội nghị TW 5 Khóa XI). Muốn vậy, cần tập trung giải quyết tốt một số vấn đề sau:

Thứ nhất, tiếp tục quán triệt sâu sắc tinh thần Hội nghị Trung ương 5 (Khóa XI), quán triệt nội dung chế độ chính sách đối với thương binh liệt sỹ, người

có công cách mạng; tổ chức thực hiện ngày càng hiệu quả các chương trình chăm sóc người có công.

Thứ hai, thực hiện đổi mới công tác quản lý, thực hiện cải cách hành chính, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chống các hiện tượng tiêu cực trong việc thực hiện chế độ chính sách đối với người có công.

Thứ ba, thường xuyên chỉ đạo các địa phương làm tốt công tác thương binh, liệt sỹ, người có công, và có cơ chế khuyến khích tài chính thỏa đáng để đội ngũ cán bộ thực thi công tác này hoàn thành nhiệm vụ.

Thứ tư, đẩy mạnh phong trào đền ơn đáp nghĩa, huy động mọi nguồn lực, đẩy mạnh các chương trình chăm sóc người có công, xóa nhà tạm đối với người có công. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chế độ chính sách hỗ trợ các gia đình chính sách cải thiện nhà ở.

Thứ năm, đẩy mạnh hơn nữa sự hoạt động của hệ thống chính trị thực hiện chính sách người có công; làm tốt công tác phối hợp giữa các ngành, các cấp, các đoàn thể chính trị-xã hội, tăng cường công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng nhận thức đúng đắn về bản chất của chính sách ưu đãi người có công.

Cuối cùng, Chính sách ưu đãi người có công trong giai đoạn tới phải được xây dựng trong mối quan hệ chặt chẽ với những chính sách tiền lương, và bảo hiểm xã hội. Những thay đổi về tiền lương và cơ chế của bảo hiểm xã hội phải được cập nhật để thực hiện những điều chỉnh kịp thời trong chính sách ưu đãi với người có công, đảm bảo rằng những mục tiêu đặt ra của Hội nghị TW5 đặt ra đối với người có công sẽ được thực hiện một cách tốt nhất. □

1. Đối tượng được hưởng ưu đãi xã hội là: thương binh và người hưởng chính sách như thương binh; bệnh binh; liệt sỹ và thân nhân của họ; Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng lao động; người hoạt động cách mạng trước Cách mạng tháng Tám năm 1945; người hoạt động kháng chiến, hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt, tù đày; người có công giúp đỡ cách mạng; người tham gia kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hoá học. Ngoài các đối tượng nêu trên, thanh niên xung phong cũng là đối tượng được hưởng ưu đãi xã hội.

Tài liệu tham khảo:

1. Cường, Mai Ngọc (2009), *Xây dựng và hoàn thiện hệ thống chính sách an sinh xã hội ở Việt Nam*, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.
2. Hoàng, ND (2011), *Chính sách đối với người có công ở huyện Hòa Vang, Thành phố Đà Nẵng*, Luận văn Thạc sĩ Kinh tế của Học viện Chính trị Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh.
3. Đắc, Đàm Hữu (2010), *Chính sách phúc lợi xã hội và phát triển dịch vụ xã hội*, Nhà xuất bản Lao động – Xã hội.
4. Hữu, Nguyễn Hải (2007), *Nhập môn an sinh xã hội*, Nhà xuất bản Lao động xã hội.
5. Thông báo Hội nghị Trung ương 5 (Khóa XI), Báo nhân dân ngày 16 tháng 5 năm 2012.